

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 22/09/2022

ÁP LỰC GIẢM ĐIỂM VẪN CÒN










Quốc tế

- 📍 Sau khi FED công bố thông tin về việc nâng lãi suất 0,75% lần thứ 3 liên tiếp. Chứng khoán Mỹ tiếp tục đi xuống trong phiên giao dịch ngày hôm qua. Chỉ số Dow Jones giảm 1,70%, chỉ số NASDAQ giảm 1,79% và chỉ số S&P 500 giảm 1,71%. Hầu hết các nhóm ngành đều đi xuống cùng với xu hướng chung của thị trường.
- 📍 Chứng khoán châu Âu có diễn biến ngược lại trong ngày hôm qua. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 0,63%, CAC 40 (Pháp) tăng 0,87%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á hầu hết đi xuống.
- 📍 Giá dầu WTI và Brent tiếp tục giảm điểm trong phiên giao dịch ngày hôm qua, với mức giảm lần lượt là 1,79% và 0,87%. Trong khi đó giá của một số loại lương thực, thực phẩm như lúa mì, đường tiếp tục tăng giá.
- 📍 WB dự báo tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu sẽ giảm xuống 0,5% vào năm 2023, đồng nghĩa với việc kinh tế toàn cầu rơi vào suy thoái.
- 📍 ADB nâng dự báo lạm phát ở các nền kinh tế châu Á đang phát triển trong năm nay từ dự báo trước đó là 3,7% lên 4,5%.

Trong nước

- 📍 Vnindex có phiên giao dịch đi xuống trong ngày hôm qua, áp lực bán diễn ra trong suốt phiên giao dịch. Kết thúc phiên, Vnindex giảm hơn 8 điểm về mốc 1.210,55 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều giảm mạnh so với phiên trước đó.
- 📍 Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm trong ngày hôm qua, một số cổ phiếu thuộc nhóm đầu tư công, dầu khí biến động khá tích cực. Một số mã ghi nhận sự chú ý của các nhà đầu tư như HHV, CII, PVD, PVS.
- 📍 Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 122,47 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như VHM, VND, KDH. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng hơn 155 tỷ đồng, tập trung bán các cổ phiếu như HPG, KBC, FPT.
- 📍 ADB giữ nguyên triển vọng kinh tế Việt Nam với tăng trưởng 6,5% trong năm 2022, tuy nhiên dự báo suy thoái kinh tế toàn cầu có thể ảnh hưởng tới hoạt động xuất khẩu của Việt Nam.
- 📍 Theo số liệu của tổng cục Hải quan, kỳ I tháng 9-2022, tổng giá trị xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt 26,34 tỷ USD.

Doanh nghiệp

-  SMC: CTCP Đầu tư Thương Mại SMC thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu ESOP.
-  BSR: Thu về 14.500 tỷ đồng trong tháng 8, vượt 23% mục tiêu đề ra về tổng doanh thu hợp nhất sau 8 tháng.
-  BCG: Bamboo Capital đã giải ngân 1.140 tỷ đồng cho CTCP BCG Land.
-  FPT: Lần thứ 2 liên tiếp, FPT được AsiaMoney vinh danh là doanh nghiệp nổi bật nhất châu Á.
-  KBC: Tư vấn và Đầu tư Kinh Bắc mua thêm 1,5 triệu cổ phiếu nâng sở hữu từ 7,91% lên 8,11% vốn.
-  NVL: Công ty con của Novaland – Nova Thảo Điền huy động thành công 2.300 tỷ đồng trái phiếu.
-  PC1: Lên kế hoạch phát hành hơn 35 triệu cổ phiếu trả cổ tức, tỷ lệ 15%.
-  EVS: Quỹ VVDIF đăng ký mua 3 triệu cổ phiếu EVS của chứng khoán Everest.
-  IDC: Idico chuẩn bị lập mới công ty chuyên sản xuất, truyền tải điện với vốn 100 tỷ đồng.
-  PNJ: PNJ thu gần 1 tỷ USD sau 8 tháng, hoàn thành hơn 94% kế hoạch năm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	22/09/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.210,55	-0,69%	-2,44%	-3,96%	-19,20%
HNX30 INDEX	463,67	-0,75%	-6,59%	-13,77%	-42,29%
VN30 INDEX	1.228,20	-1,04%	-2,59%	-4,45%	-20,02%
S&P 500	3.789,93	-1,71%	-3,96%	-8,41%	-20,48%
Dow Jones	30.183,78	-1,70%	-3,06%	-8,71%	-16,94%
Nasdaq	11.220,19	-1,79%	-4,26%	-9,38%	-28,28%
Shanghai Composite	3.117,18	-0,17%	-3,72%	-4,90%	-14,36%
Nikkei 225	27.087,89	-0,82%	-2,63%	-5,93%	-5,92%
Thailand SET	1.633,45	-0,31%	-1,40%	1,09%	-1,46%
Malaysia	1.447,18	-0,95%	-2,73%	-2,70%	-7,68%
Philippine	6.341,69	-1,66%	-3,66%	-5,41%	-10,96%
Indonesia JCI	7.188,31	-0,12%	-1,23%	1,13%	9,22%
FTSE 100	7.237,64	0,63%	-2,01%	-3,93%	-1,99%
DAX	12.767,15	0,76%	-2,00%	-3,50%	-19,63%
CAC 40	6.031,33	0,87%	-3,07%	-5,45%	-15,68%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
LEC	9.190	6.100	6,98%
TNC	55.600	100	6,92%
SJF	5.440	777.500	6,88%
ITC	15.650	1.745.300	6,83%
SVT	12.700	9.200	6,72%
SII	14.200	5.300	6,37%
HHV	16.400	8.363.800	4,79%
LCG	11.250	7.086.500	4,65%
PMG	11.800	900	4,42%
FCN	16.350	6.466.800	4,14%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VNT	82.600	100	9,84%
KKC	15.800	100	9,72%
INC	16.000	100	9,59%
CX8	4.700	4.500	9,30%
SDU	28.900	100	9,06%
VLA	73.000	2.202	8,96%
PSC	14.600	100	8,96%
DNC	49.900	325	8,71%
VE8	7.600	1.400	8,57%
L40	20.400	200	8,51%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
LAF	17.300	100	-6,99%
PTL	7.220	667.900	-6,96%
KPF	13.550	74.100	-6,87%
TGG	5.450	145.800	-6,84%
MDG	16.000	100	-6,71%
SVC	92.100	300	-5,92%
KDH	31.450	1.688.500	-5,84%
ANV	43.700	1.249.700	-4,59%
ADG	45.400	82.200	-4,42%
ASM	16.600	5.386.500	-4,05%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ADC	20.800	100	-9,96%
BBS	10.100	3.066	-9,82%
BII	3.700	491.611	-9,76%
TTC	12.400	101	-9,49%
MEL	10.500	3.700	-9,48%
SJE	30.000	2.740	-8,81%
KHS	16.100	300	-8,52%
DC2	8.200	642	-7,87%
ALT	20.200	385	-7,34%
LDP	10.200	26.900	-7,27%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	VNM	38.895	VHM	47.415
2	DCM	22.070	VND	42.637
3	HPG	18.075	KDH	31.335
4	FUESSVFL	11.330	DXG	24.576
5	DGC	8.263	NLG	24.403
6	GMD	8.081	HAH	21.716
7	MSN	7.293	CII	20.444
8	CTR	5.679	KDC	9.992
9	NT2	5.534	STB	7.498
10	KBC	5.198	GAS	6.818

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	PVS	7.012	VNR	148
2	PVI	1.532	NDN	84
3	KLF	354	SHS	53
4	SD5	174	DL1	29
5	ONE	155	ART	20
6	IDV	93	DZM	18
7	THD	43	CX8	15
8	IVS	38	IDJ	11
9	IDC	37	KVC	8
10	CPC	36	VLA	6

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	22/09/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	82,68	-1,79%	-2,84%	-8,37%	9,93%
Oil Brent	USD/bbl.	89,50	-0,87%	-1,48%	-7,23%	15,07%
Thép thanh	CNY/MT	3.675,00	-0,92%	-1,92%	-2,62%	-
Nhôm	USD/MT	2.192,00	-2,09%	-2,99%	-8,37%	-21,80%
Đồng	USd/lb.	343,10	-1,03%	-1,69%	-6,09%	-22,19%
Than	USD/MT	444,50	0,73%	0,07%	6,79%	162,09%
Đường	USd/lb.	17,81	0,06%	-0,89%	-1,27%	-3,36%
Ngô	USd/bu.	683,25	-0,94%	0,85%	7,85%	15,17%
Gas	USD/MMBtu	7,72	0,80%	-7,28%	-20,27%	106,92%
Sữa	USD/cwt	19,83	-0,05%	0,00%	-1,29%	7,65%
Vàng	USD/t oz.	1.669,00	0,28%	-0,49%	-4,54%	-9,34%
Bạc	USD/t oz.	19,37	1,55%	0,52%	2,05%	-17,70%
Lúa Mỳ	USd/bu.	901,25	1,12%	6,66%	14,34%	17,05%
Thịt lợn	USd/lb.	94,43	-1,62%	-0,29%	1,40%	15,89%

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!